

CHƯƠNG 3: FUNCTIONS

- Function là khối mã có thể tái sử dụng.
- Gồm: tên hàm, tham số (parameters), thân hàm, và giá trị trả về (nếu có).
- Có 2 loại:
 - Built-in functions: print(), input(), type(), int(), float(), max(), min(), ...
 - User-defined functions: hàm do bạn tự viết bằng def.

- max(x): trả về phần tử lớn nhất.
- min(x): trả về phần tử nhỏ nhất.
- type(x): trả về kiểu dữ liệu.
- int(), float(): ép kiểu số.
- int("123") → 123,
- float("9.5") → 9.5

Functions

Function Built-in

- Cú pháp:
`def function_name(parameters):
 statement(s)`
 - ví dụ:
`def thing():
 print("Hello")
 print("Fun")`
 - Gọi hàm:
`thing()`
- Argument: giá trị truyền vào khi gọi hàm.
 - Parameter: biến "chứa" argument khi hàm chạy.
 - ví dụ:
`def greet(lang): # lang là parameter
 if lang == 'es':
 print('Hola')
greet('es') # 'es' là argument`

- Dùng **return** để trả kết quả về cho câu lệnh gọi hàm.
- ví dụ:
`def addtwo(a, b):
 return a + b
x = addtwo(3, 5) # x = 8`
- **return** kết thúc hàm ngay lập tức.

def - call

Tham số & Đối số

Fruitful function

- int(x), float(x), str(x)
- Tự động chuyển integer → float khi có phép tính hỗn hợp.
- ví dụ:
`print(float(99) / 100) # 0.99`
- nhiều tham số:
`def addtwo(a, b):
 return a + b`

- Chia chương trình thành đoạn nhỏ có ý nghĩa.
- Không lặp lại code ("Don't Repeat Yourself").
- Dùng hàm để tổ chức và tái sử dụng logic.
- Biến hàm thành thư viện để dùng lâu dài.

- Không có return hoặc return không giá trị.
- Ví dụ: hàm chỉ dùng để in, ghi file, thực hiện hành động.
`def print_lyrics():
 print("I'm a lumberjack")`

Type conversion

Nguyên tắc viết hàm tốt

Void (non-fruitful) Functions